

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng
công trình: Đường Trần Quang Diệu, thị trấn Kbang, huyện Kbang
HM: Nâng cấp mặt đường, hệ thống thoát nước và vỉa hè

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật xây dựng số: 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi một số điều của Luật xây dựng số: 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020 ;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án ĐTXD công trình;

Xem xét Tờ trình số 231/TTr ngày 30/12/2021 của BQL dự án ĐT-XD huyện và Thông báo kết quả thẩm định của phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện tại văn bản số 27/TĐ-KT&HT ngày 30/12/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo KTKT xây dựng công trình: Đường Trần Quang Diệu, thị trấn Kbang, huyện Kbang- HM: Nâng cấp mặt đường, hệ thống thoát nước và vỉa hè, với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Đường Trần Quang Diệu, thị trấn Kbang, huyện Kbang- HM: Nâng cấp mặt đường, hệ thống thoát nước và vỉa hè.

2. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông – Đường trong đô thị, Cấp III.

3. Chủ đầu tư: UBND huyện Kbang.

4. Đơn vị tư vấn:

- Tư vấn khảo sát- lập báo cáo KTKT: Công ty cổ phần Quang Minh Phát- Gia Lai
- Tư vấn thẩm tra báo cáo KTKT: Công ty TNHH MTV tư vấn thiết kế và XD Nhật Khánh An.

- Đơn vị thẩm định báo cáo KTKT: Phòng Kinh tế- Hạ tầng huyện Kbang.

5. Mục tiêu đầu tư: Tăng cường cơ sở hạ tầng nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kết cấu hạ tầng khu vực trung tâm thị trấn. Từng bước hoàn thiện quy hoạch hệ thống tuyến đường giao thông, tạo hành lang thông thoáng, thúc đẩy nền kinh tế và góp phần làm thay đổi bộ mặt thị trấn Kbang.

6. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai

7. Quy mô xây dựng: L=159.4m (điểm đầu: Km0+00, giao Ngõ Mây- điểm cuối: Km0+159.4m, giao Lê Lợi)

7.1. Mặt đường: Trên cơ sở mặt đường cũ, thiết kế mở rộng đạt Bm=6,0m (kể cả đan rãnh 0.25x2=0.5m). Kết cấu mặt đường gồm 2 dạng với kết cấu từ trên xuống dưới như sau:

Dạng 1- Kết cấu 1: Mặt đường mở rộng: $S_{mr}=283,7m^2$.

- +Thảm BTN C12.5 dày 5cm
- +Tưới nhựa dính bám TCN 0.5kg/m²
- +Bê tông xi măng đá 2x4 M250 dày 20cm
- +Lớp giấy dầu
- +Đất đồi chọn lọc lu lèn K=0.98 dày 30cm
- +Đất nền K=0.95

Dạng 2- Kết cấu 2: Mặt đường cũ tận dụng thảm nhựa tăng cường: $S_{td}=504,5m^2$.

- +Thảm BTN C12.5 dày 5cm
- +Bù vênh BTN C12.5 thi công cùng lớp trên.
- +Tưới nhựa dính bám TCN 0.5kg/m²
- +Kết cấu mặt đường hiện hữu

* Các vị trí ke co, khe dẫn bố trí cốt sợi thủy tinh rộng 50cm chống nứt. Riêng các đoạn vuốt nối về mặt đường hiện hữu: thảm BTN C12.5 vuốt nối về mặt đường cũ chiều dày trung bình 2.5cm. $S_{vn}=61,77m^2$

7.2. Đan rãnh, bó vỉa: Đan rãnh thiết kế rộng 25cm, dày 20cm bằng BTXM đá 1x2 M200, tạo dốc ngang 10% về phía bó vỉa. Bó vỉa thiết kế dạng vát xiên rộng 30cm, cao 15.5 cm bằng BTXM đá 1x2 M200. $L_{bv}=280,34m$.

7.3. Vía hè: Kết cấu vỉa hè gồm 2 dạng:

- *Dạng 1: Vía hè trên đan mương: $S_{vh1}=137,17m^2$.*

- +Lát gạch terrazo KT(40x40x3)cm
- +VXM M100 dày 2cm
- +Đan mương.

- *Dạng 2: Vía hè trên nền đất: $S_{vh1}=206.57m^2$.*

- +Lát gạch terrazo KT(40x40x3)cm
- +VXM M100 dày 2cm
- +Đệm móng BT đá 2x4 M150 dày 10cm
- +Đất nền K=0.95

7.4. Hệ thống thoát nước:

- **Thoát nước dọc:**

a. Mương dọc trái: cải tạo mương xây hờ (50x60)cm cũ: trục đỡ tấm đan, nạo vét lòng mương, đổ gổl bằng BTXM đá 1x2 M200m đầy đan. $L=152,61m$

b. Mương dọc phải: thiết kế mới mương bê tông KT (30x50)cm, đầy đan. $L=122,97m$.

c. Cửa thu nước: thiết kế bằng BTXM đá 1x2 M200, trên đây lưới chắn rác bằng thép, kết hợp ống nhựa PVC D220 dẫn nước từ cửa thu về mương dọc. Khối lượng 11 cái

- **Hệ thống thoát nước ngang:** tận dụng hoàn toàn công trình thoát nước ngang hiện hữu trên tuyến: 2 cống bản/18m.

7.5 An toàn giao thông: Sơn vạch kẻ đường theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT. Biển báo tam giác 2 cái

8. Tổng giá trị dự toán: 1.050.000.000,0 đồng

(Bằng chữ: Một tỷ, không trăm năm mươi triệu đồng chẵn)

Trong đó:	Chi phí xây dựng:	922.738.000,0 đồng
	Chi phí quản lý dự án:	25.367.000,0 đồng
	Chi phí tư vấn ĐTXD:	90.084.000,0 đồng
	Chi phí khác:	7.052.000,0 đồng
	Chi phí dự phòng:	4.759.000,0 đồng

9. Nguồn vốn: Ngân sách huyện năm 2022.

10. Thời gian thực hiện: Thi công hoàn thành năm 2022

11. Hình thức quản lý dự án: UBND huyện giao BQL dự án ĐT-XD huyện trực tiếp quản lý thực hiện dự án.

12. Phương thức thực hiện: Theo luật đấu thầu.

Điều 2. UBND huyện giao trách nhiệm cho BQL dự án ĐT-XD huyện trực tiếp quản lý điều hành dự án, có trách nhiệm quản lý sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả vốn đầu tư, chịu trách nhiệm về chất lượng công trình, tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài chính-Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Giám đốc BQL dự án ĐT-XD huyện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./. *ML*

Nơi nhận:

-Như điều 3;

-Lưu VT-VP-TH. *ML*



Nguyễn Văn Dũng